

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2025/KDTM-ST.

Ngày: 31-3-2025.

Về việc “Tranh chấp về
hợp đồng kinh doanh
thương mại mua bán”.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Tấn Hiếu.

Các hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Đình Đoàn Hùng;
- Bà Bùi Thị Hoàng.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Lệ Huyền, Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh.

Ngày 31 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 03/2025/TLST- KDTM, ngày 14/01/2025, về việc “Tranh chấp về hợp đồng kinh doanh thương mại mua bán” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2025/QĐXXST-KDTM, ngày 12/3/2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty cổ phần xây dựng MK;

Địa chỉ trụ sở: Ấp AĐ, xã AB, huyện Cao Lãnh, Đồng Tháp;

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Đặng Thị Kim N - Chức vụ: Kế toán.

- Bị đơn: Công ty trách nhiệm hữu xây dựng thương mại STP;

Người đại diện theo pháp luật: Bà Huỳnh Thị Vy L - Chức vụ: Giám đốc.

Địa chỉ: Số B, đường Trần QD, phường AT, quận Bình Thủy, Thành phố
Cần Thơ;

Bà Đặng Thị Kim N có mặt, Bà Huỳnh Thị Vy L vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, trong quá trình thu thập chứng cứ và tại phiên tòa, nguyên đơn Công ty cổ phần xây dựng MK (chị Đặng Thị Kim N đại diện) trình bày:

Ngày 01/11/2022, Công ty cổ phần xây dựng MK ký kết hợp đồng kinh tế số 150/2022/HĐKT-MK-STP, về việc Công ty cổ phần xây dựng MK bán bê tông trộn sẵn cho Công ty trách nhiệm hữu xây dựng thương mại STP, để phục vụ thi công cầu Quảng Khánh và cầu vượt Điện Biên Phủ, thành phố Cao Lãnh. Năm 2023, Công ty cổ phần xây dựng MK đã giao cho Công ty trách nhiệm hữu xây dựng thương mại STP, theo hợp đồng, với lượng bê tông trộn sẵn là 690m², tổng trị giá 994.881.406 đồng. Ngày 05/12/2023 Công ty cổ phần xây dựng MK và Công ty trách nhiệm hữu xây dựng thương mại STP đã đối chiếu công nợ, theo đó thì Công ty trách nhiệm hữu xây dựng thương mại STP đã trả được 408.638.155 đồng, còn lại 586.243.251 đồng. Đến ngày 02/02/2024, Công ty trách nhiệm hữu xây dựng thương mại STP đã trả thêm được 286.243.251 đồng, còn lại 300.000.000 đồng.

Theo đơn khởi kiện, Công ty cổ phần xây dựng MK yêu cầu Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng thương mại STP trả tiền nợ gốc 300.000.000 đồng và tính lãi chậm trả tính từ ngày 02/02/2024 đến ngày khởi kiện 30/10/2024, với số tiền 22.011.600 đồng, tổng cộng tiền gốc và lãi là 322.011.600 đồng và yêu cầu tiếp tục tính lãi đến khi trả xong nợ, với lãi suất 0,83%/tháng.

Tại phiên tòa, chị N đại diện Công ty cổ phần xây dựng MK, yêu cầu Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng thương mại STP phải trả tiền nợ gốc 300.000.000 đồng và tính lãi chậm trả tính từ ngày 02/02/2024 đến ngày xét xử là 12 tháng, 28 ngày, với mức lãi suất 0,83%/tháng, với số tiền 32.121.000 đồng, tổng cộng là 332.121.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Theo đơn khởi kiện, nguyên đơn khởi kiện “Tranh chấp về hợp đồng kinh doanh thương mại mua bán”, với bị đơn là Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng thương mại STP. Hợp đồng được thực hiện tại phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Căn cứ vào khoản 3, Điều 26; điểm a, khoản 1, Điều 35; Điều 36 và điểm g, khoản 1, Điều 40 của Bộ luật tố tụng dân sự, thì vụ án thuộc thẩm quyền thụ lý, giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai, nhưng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Xét yêu cầu của nguyên đơn:

[2.1] Xét tiền nợ gốc:

Công ty cổ phần xây dựng MK có cung cấp cho Tòa án gồm: “Hợp đồng kinh tế”, ngày 01/11/2022 và “Biên bản đối chiếu công nợ”, ngày 5/12/2023.

Theo hợp đồng kinh tế thì Công ty cổ phần xây dựng MK bán bê tông trộn sẵn cho Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng thương mại STP, để phục vụ thi

công cầu Quảng Khánh và cầu vượt Điện Biên Phủ, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Theo Biên bản đối chiếu công nợ, ngày 05/12/2023 thể hiện nội dung tính đến ngày 06/10/2023, Công ty trách nhiệm hữu xây dựng thương mại STP còn nợ Công ty cổ phần xây dựng MK tiền mua bê tông trộn sẵn là 586.243.251 đồng.

Như vậy, tính đến ngày 05/12/2023, Công ty trách nhiệm hữu xây dựng thương mại STP còn nợ Công ty cổ phần xây dựng MK tiền mua bê tông trộn sẵn là 586.243.251 đồng. Bà N đại diện nguyên đơn trình bày ngày 02/02/2024, Công ty trách nhiệm hữu xây dựng thương mại STP đã thanh toán được 286.243.251 đồng, còn lại 300.000.000 đồng.

Từ những phân tích trên đã đủ cơ sở xác định Công ty trách nhiệm hữu xây dựng thương mại STP còn nợ Công ty cổ phần xây dựng MK 300.000.000 đồng. Do đó chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận, buộc Công ty trách nhiệm hữu xây dựng thương mại STP phải trả cho Công ty cổ phần xây dựng MK số tiền bán bê tông còn lại là 300.000.000 đồng.

[2.2] Xét tiền lãi:

- Công ty cổ phần xây dựng MK cung cấp cho Tòa án gồm: Thông báo ngày 04/12/2023 của N hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín – chi nhánh Đồng Tháp; Thông báo lãi suất số 155/TB-CRC, ngày 01/11/2023 của Ngân hàng TMCP ngoại thương Việt Nam; Thông báo lãi suất, ngày 04/12/2023 của Ngân hàng Nông Nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – chi nhánh tỉnh Đồng Tháp;

- Công ty cổ phần xây dựng MK yêu cầu tính lãi suất chậm trả là 0,83%/tháng, phù hợp với mức lãi suất nợ quá hạn trung bình theo Thông báo lãi suất của các Ngân hàng nêu trên và phù hợp với các điều 357 và 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Do đó, yêu cầu tính lãi của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận, buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng thương mại STP phải trả cho Công ty cổ phần xây dựng MK số tiền lãi là 32.121.000 đồng.

[3] Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng thương mại STP có trách nhiệm trả cho Công ty cổ phần xây dựng MK số tiền 332.121.000 đồng, nên phải chịu án phí là 16.606.000 đồng, theo Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: các điều 10, 11 và Điều 306 Luật kinh doanh thương mại; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

2. Chấp nhận yêu cầu của Công ty cổ phần xây dựng MK (chị Đặng Thị Kim N đại diện), yêu cầu Công ty trách nhiệm hữu xây dựng thương mại STP trả cho số tiền gốc và lãi tổng cộng là 332.121.000 đồng.

3. Buộc Công ty trách nhiệm hữu xây dựng thương mại STP trả cho Công ty cổ phần xây dựng MK số tiền gốc và lãi tổng cộng là 332.121.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Buộc Công ty trách nhiệm hữu xây dựng thương mại STP phải chịu 16.606.000 đồng. Hoàn trả cho Công ty cổ phần xây dựng MK số tiền tạm ứng án phí 8.050.000 đồng theo biên lai số 0013238, ngày 08/01/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND TPCL;
- TAND tỉnh ĐT;
- Các đương sự.
- Lưu.

Đinh Tấn Hiếu

